PHẦN VĂN BẢN KHÁC

VĂN BẢN HỢP NHẤT

Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2014 hợp nhất Thông tư quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

(Tiếp theo Công báo số 1005 + 1006)

Phụ lục 1a
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định số...../.....
ngày.... tháng.... năm 20... của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

Ảnh màu 3 x 4cm có dấu giáp lai	**TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM** **CHỨNG NHẬN**

Ông (Bà):.....
Ngày tháng năm sinh:. .....
Số Chứng minh nhân dân:. .....
Cơ sở đào tạo:. .....
Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe.... hạng.....
Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

Hà Nội, ngày ..... tháng..... năm 20....
TỔNG CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Có giá trị đến ngày.... tháng... năm.....

Quy cách:

- Kích thước: 150mm x 200mm;
- "CHỨNG NHẬN": phông chữ Times New Roman in hoa, in đậm, cỡ chữ 21.

Phụ lục 1b

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định số...../.....
ngày.... tháng.... năm 20... của Giám đốc Sở Giao thông vận tải
về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

Ảnh màu 3 x 4cm có dấu giáp lai

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.....

CHỨNG NHẬN

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số Chứng minh nhân dân:.....

Cơ sở đào tạo: .....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe..... hạng.....

Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

.....ngày.... tháng..... năm 20....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Có giá trị đến ngày.... tháng... năm.....

Quy cách:

- Kích thước: 150mm x 200mm;
- "CHỨNG NHẬN": phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

Phụ lục 1c
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHÓA TẬP HUẤN NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ GIÁO VIÊN DẠY LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định số...../.....
ngày.... tháng.... năm 20... của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc cấp giấy chứng nhận khóa tập huấn nâng cao trình độ giáo viên dạy lái xe

Ảnh màu 3 x 4cm có dấu giáp lai

TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số Chứng minh nhân dân:.....

Cơ sở đào tạo: .....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe tại:.....

Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20....
TỔNG CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Quy cách:

- Kích thước: 150mm x 200mm;
- "CHỨNG NHẬN": phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

Phụ lục 2

MẪU TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO VÀ CƠ QUAN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Vị trí sơn:

- Hai bên cửa xe đối với xe ôtô hạng B1, B2;
- Hai bên thành xe đối với xe ôtô các hạng C, D, E;
- Hai bên cửa xe của xe đầu kéo đối với ôtô hạng F.

2. Kích thước chữ: Sử dụng phông chữ Times New Roman in hoa

2.1. Đối với ôtô tập lái hạng B1, B2 và F:

- Tên của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo:

Cỡ chữ cao 2,5cm;

- Tên của cơ sở đào tạo, trung tâm dạy nghề:

Cỡ chữ cao 3cm;

- Điện thoại: cỡ chữ, số cao 4cm.

2.2. Đối với ôtô tập lái hạng C, D, E:

- Tên của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo:

Cỡ chữ cao 3,5cm;

- Tên của cơ sở đào tạo, trung tâm dạy nghề:

Cỡ chữ cao 4cm;

Điện thoại: cỡ chữ, số cao 5cm.

Phụ lục 3
MẪU BIỂN TẬP LÁI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BIỂN TẬP LÁI

Kích thước biển TẬP LÁI:

- Phía trước:

10cm x 25cm đối với xe các hạng B1, B2, C, D, E, F;

15cm x 20cm đối với xe các hạng A3, A4.

- Phía sau:

10cm x 25cm đối với xe các hạng B1, B2;

35cm x 35cm đối với xe các hạng C, D, E, F;

15cm x 20cm đối với xe hạng A3;

20cm x 25cm đối với xe hạng A4.

Phụ lục 4a

MẪU GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI *(dành cho ô tô)*

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Kích thước: 120mm x 180mm

1. Mặt trước:

TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI
Số:.....

Cấp cho xe số:..... Loại xe:.....

Mác xe:..... Màu sơn:.....

Cơ sở đào tạo:.....

.....

Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (Quốc lộ, Tỉnh lộ, từ... đến....):.....

.....

.....

Có giá trị:

Từ ngày...../...../.....

Đến ngày...../...../.....

(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn giá trị sử dụng)

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20....
TỔNG CỤC TRƯỞNG

2. Mặt sau: In chữ "TẬP LÁI" theo phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 90, in đậm.

TẬP LÁI

Phụ lục 4b

MẪU GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI *(dành cho ô tô)*

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Kích thước: 120mm x 180mm

1. Mặt trước:

SỞ GTVT..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

Số:.....

Cấp cho xe số:..... Loại xe:.....

Mác xe:..... Màu sơn:.....

Cơ sở đào tạo:.....

.....

Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (Quốc lộ, Tỉnh lộ, từ..... đến.....):.....

.....

.....

Có giá trị: *....., ngày..... tháng..... năm 20....*

Từ ngày...../...../..... **GIÁM ĐỐC**

Đến ngày...../...../.....

(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn giá trị sử dụng)

2. Mặt sau: In chữ "TẬP LÁI" theo phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 90, in đậm.

TẬP LÁI

Phụ lục 5a
MẪU HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

Số: /.....

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;
- Căn cứ Quy chế hoạt động dạy nghề của cơ sở đào tạo;
- Căn cứ Giấy phép đào tạo lái xe số... ngày... của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại ..... chúng tôi gồm có:

Bên A: (Đại diện Cơ sở đào tạo).....

Ông/bà:....., chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Bên B: Người học

Ông/bà:....., sinh ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ:.....

Thỏa thuận ký kết hợp đồng đào tạo lái xe ô tô và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nội dung, chương trình đào tạo

1. Thời gian đào tạo *(ghi cụ thể theo quy định tại Thông tư này)*
2. Các môn kiểm tra *(ghi cụ thể theo quy định tại Thông tư này)*
3. Chương trình và phân phối thời gian đào tạo *(ghi cụ thể theo quy định tại Thông tư này)*
4. Địa điểm học lý thuyết: .....
5. Địa điểm học thực hành:.....
6. Loại xe tập lái:.....

Điều 2. Mức học phí và phương thức thanh toán

- Mức học phí:..... đồng/người/khóa.

(Bao gồm: .....).

- Phương thức thanh toán: .....

Điều 3. Nghĩa vụ, quyền hạn và quyền lợi của người học

1. Nghĩa vụ:

- Người học phải làm đầy đủ thủ tục nhập học và đóng học phí theo quy định của cơ sở đào tạo mới được vào học;

- Trong học tập tuyệt đối chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và quy định của pháp luật. Nếu vi phạm phải bồi thường toàn bộ học phí khóa học và những tổn thất gây ra, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Quyền hạn:

- Học viên có quyền đề xuất, đóng góp ý kiến xây dựng để bảo đảm quyền lợi;

- Người nhập học đang học vì lý do nào đó mà không tiếp tục tham gia học được thì cơ sở đào tạo sẽ xét để bảo lưu và được học lại (thời gian bảo lưu không quá 01 năm).

3. Quyền lợi:

- Người học được học lý thuyết và thực hành đảm bảo đủ thời gian, nội dung theo chương trình quy định của Bộ Giao thông vận tải;

- Người học được kiểm tra trình độ lý thuyết, thực hành để được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề hoặc giấy chứng nhận theo quy định.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của cơ sở đào tạo

1. Nghĩa vụ:

Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong hợp đồng đào tạo để người học tập đạt hiệu quả, bảo đảm theo hợp đồng đã ký.

2. Quyền hạn:

- Cơ sở đào tạo có quyền tạm hoãn, kỷ luật và chấm dứt hợp đồng với các trường hợp người học vi phạm hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật;

- Cơ sở đào tạo chấm dứt hợp đồng đào tạo trước thời hạn trong các trường hợp (có đủ giấy tờ hợp pháp và căn cứ rõ ràng) sau đây:

+ Đi nghĩa vụ quân sự;

+ Lý do sức khỏe;

+ Vi phạm pháp luật của Nhà nước và Quy chế của cơ sở đào tạo;

+ Các trường hợp khác khi được sự đồng ý của cơ sở đào tạo.

Điều 5. Những thỏa thuận khác

.....

.....

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu người học hoặc cơ sở đào tạo không thực hiện các nội dung đã thống nhất ghi trong hợp đồng này, thì phải thông báo nêu rõ lý do và cách khắc phục. Nếu bên nào vi phạm sẽ phải bồi thường thiệt hại theo quy định.

2. Hai bên cam kết cùng thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

3. Hợp đồng làm thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

NGƯỜI HỌC	**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 5b

MẪU THANH LÝ HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THANH LÝ HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

Số:..... /.....

- Căn cứ Hợp đồng đào tạo lái xe ô tô số...../..... ngày.....

- Căn cứ tình hình thực hiện Hợp đồng.

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại..... chúng tôi gồm có:

Bên A: (Đại diện cơ sở đào tạo).....

Ông/bà:....., chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Bên B: Người học

Ông/bà:....., sinh ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ: .....

Hai bên nhất trí thanh lý hợp đồng với những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

1. Bên A đã hoàn thành việc đào tạo lái xe ô tô cho bên B theo hợp đồng số..../.... ngày.... tháng.... năm..... giữa cơ sở đào tạo lái xe ô tô và người học.

2. Đánh giá của bên B đối với bên A:

Điều 2. Thanh toán

Số tiền theo Hợp đồng:.....

Bên B đã nộp là .....

Số tiền Bên B còn phải nộp là:.....

Điều 3. Điều khoản chung

3.1. Thanh lý hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

3.2. Hợp đồng làm thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau.

NGƯỜI HỌC	**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 6a

MẪU PHÙ HIỆU GIÁO VIÊN DẠY LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHÙ HIỆU GIÁO VIÊN DẠY LÁI XE

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CỞ SỞ ĐÀO TẠO	
Ảnh màu 3 x 4cm *(có đóng dấu giáp lai của cơ sở đào tạo)*	GIÁO VIÊN DẠY LÁI XE **NGUYỄN VĂN A** **Dạy lái xe hạng: C**

Quy cách:

- Kích thước: 50mm x 85mm;

- Được in trên giấy trắng chất lượng tốt, ép plastic kẹp trong mica đeo ở phía ngực trái hoặc ở cổ;

- Phía trên ghi tên cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 10, in thường;

- Phía dưới bên trái là ảnh màu 3 x 4cm (có đóng dấu giáp lai của cơ sở đào tạo).

- Phía dưới bên phải ghi:

+ Dòng chữ GIÁO VIÊN DẠY LÁI XE - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 13;

+ Họ tên giáo viên - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 14, in đậm;

+ Hạng giấy phép lái xe dạy lái - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 14, in đậm.

Phụ lục 6b
MẪU PHÙ HIỆU HỌC VIÊN TẬP LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHÙ HIỆU HỌC VIÊN TẬP LÁI XE

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CỞ SỞ ĐÀO TẠO	
Ảnh màu 3 x 4cm *(có đóng dấu giáp lai của cơ sở đào tạo)*	HỌC VIÊN TẬP LÁI XE **NGUYỄN VĂN B** **Tập lái xe hạng: B2**

Quy cách:

- Kích thước: 50mm x 85mm;

- Được in trên giấy trắng chất lượng tốt, ép plastic kẹp trong mica đeo ở phía ngực trái hoặc ở cổ;

- Phía trên ghi tên cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 10, in thường;

- Phía dưới bên trái là ảnh màu 3 x 4cm (có đóng dấu giáp lai của cơ sở đào tạo).

- Phía dưới bên phải ghi:

+ Dòng HỌC VIÊN TẬP LÁI XE - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 13;

+ Họ tên học sinh - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 14, in đậm;

+ Hạng giấy phép lái xe học lái - phông chữ Times New Roman in hoa, cỡ chữ 14, in đậm.

Phụ lục 7
MẪU BÁO CÁO ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH
CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE MÔ TÔ HẠNG A1, A2
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN..... **TRƯỜNG (TRUNG TÂM)...**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

BÁO CÁO ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH
CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE MÔTÔ CÁC HẠNG A1, A2

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải.....

Thực hiện Giấy phép đào tạo lái xe số..... ngày..... do Sở Giao thông vận tải cấp, Trường (Trung tâm)..... đã tổ chức khóa đào tạo để sát hạch cấp giấy phép lái xe môtô hạng....., với danh sách học sinh kèm theo.

Đề nghị Sở Giao thông vận tải..... chấp thuận và tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái xe cho các học viên hoàn thành khóa đào tạo.

DANH SÁCH HỌC VIÊN

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Ngày khai giảng	Ngày bế giảng	Ngày sát hạch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Xếp tên theo vần A, B, C							

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: .....

Phụ lục 8a

MẪU BÁO CÁO ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN..... **TRƯỜNG (TRUNG TÂM)...**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

BÁO CÁO ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH LÁI XE

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải).....

Thực hiện Giấy phép đào tạo lái xe số:..... ngày..... do Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải.....) cấp, Trường (Trung tâm)..... đã tổ chức xét tuyển học viên và khai giảng các lớp như sau:

Số TT	Khóa - Lớp	Hạng giấy phép lái xe	Số lượng học viên	Ngày khai giảng	Ngày bế giảng	Ngày đăng ký sát hạch	Ghi chú
1	Hệ đào tạo mới						
2							
3							
4	Hệ đào tạo nâng hạng						

(có danh sách học viên các khóa học kèm theo)

Trường (Trung tâm)..... đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải)..... chấp nhận kế hoạch sát hạch cho học viên các lớp như lịch đề nghị.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:.....

Phụ lục 8b

MẪU DANH SÁCH HỌC VIÊN (BÁO CÁO 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng..... năm 20.....

DANH SÁCH HỌC VIÊN

Học lái xe hạng:.... Khóa:.....

(Mỗi hạng lập 1 danh sách riêng)

BÁO CÁO 1

Thời gian đào tạo:..... tháng

Khai giảng ngày:.... tháng.... năm...

Bế giảng ngày:..... tháng.... năm....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Thâm niên lái xe		Ghi chú
							Số năm lái xe	Số năm lái xe an toàn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Tên xếp theo vần A, B, C....								

....., ngày..... tháng..... năm 20....

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 8c

MẪU DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE ĐÃ CẤP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE ĐÃ CẤP

Học lái xe hạng:..... Khóa:.....

(Mỗi hạng lập 1 danh sách riêng)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi thường trú	Nơi cư trú	Đã có giấy phép lái xe			
						Hạng	Số	Ngày tháng năm cấp	Cơ quan cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Tên xếp theo vần A, B, C...								

....., ngày..... tháng..... năm 20...

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 9

MẪU KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ SỞ ĐÀO TẠO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Khóa:..... Hạng:.....

Thời gian đào tạo:..... *tháng (từ ...../...../..... đến:...../...../.....)*

A. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

(Yêu cầu cụ thể về trình độ chuyên môn)

B. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

I. Bảng phân phối giờ học

STT	Môn học	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)		Thực hành trong hình (giờ)	Thực hành trên đường	Kiểm tra cuối khóa (giờ)	Ghi chú
			LT	TH				

II. Lịch học toàn khóa

Tháng / Tuần / Phân giai đoạn (Từ ngày Đến ngày)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
Lý thuyết.....																						
Thực hành..... trong hình																						
Thực hành..... trên đường																						
Thi kiểm tra.....																						
Nghỉ dự phòng																						

III. DANH SÁCH GIÁO VIÊN, XE TẬP LÁI THAM GIA ĐÀO TẠO

1. Danh sách giáo viên dạy lý thuyết

.....

.....

.....

2. Thực hành lái xe

Số TT	Số đăng ký xe	Giáo viên	Số học viên phân theo xe	Ghi chú

Số TT	Số đăng ký xe	Giáo viên	Số học viên phân theo xe	Ghi chú

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 10

MẪU TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ CÁC HẠNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRƯỜNG (TRUNG TÂM) .....

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ CÁC HẠNG

Số TT	Khóa - lớp	Giáo viên dạy	Số lượng học sinh	1 - 2011				2 - 2011				3 - 2011				.....					Số học sinh tốt nghiệp	Ghi chú
				1	*2*	*3*	*4*	...	...	...	...	...	...	...	...	...	...	...	*51*	*52*		
				3 8	10 15	17 22	24 29	31/1 5/2	7 12	14 19	21 26	28 3/3										
Ví dụ																						
	Khóa 16																					
1	- 16B$_1$ xe con	Vũ Văn A	80	T	T																	
2	- 16B$_2$ xe con		100	Đ	Đ																	
3	- 16C xe tải		120	Đ	Đ	Đ	Đ															
	Khóa 17																					
4	- 17B$_2$ xe con		120	H	H	T	T	T	T	T	Đ	Đ	Đ	Đ								
5	- 17C xe tải		100	H	H	H	H	H	T	T	T	T	Đ	Đ								
	Khóa 17: Nâng hạng																					
6	- 16B$_2$ lên C		20	H	T	Đ	Đ															

7	- 17C lên E		30	H	H	T	T	T	Đ	Đ	Đ											

Ghi chú: Nâng hạng B_1 lên B_2 học 18 ngày; B_2 lên C, C lên D, D lên E và lên các hạng F học 30 ngày; B_2 lên D và C lên E học 52 ngày.

Theo hàng ngang biết được độ dài thời gian đào tạo, nâng hạng từng lớp/khóa, cộng số học sinh theo cột dọc có tổng số học sinh hiện có (lưu lượng đào tạo).

Ký hiệu

- H: Học lý thuyết (nếu tô màu thì tô ô xanh).
- T: Tập lái trong hình (nếu tô màu thì tô ô vàng)
- Đ: Tập lái trên đường (nếu tô màu thì tô ô vàng).
- •: Thi tốt nghiệp (nếu tô màu thì tô ô đỏ).

....., ngày.... tháng... năm 20...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 11

MẪU SỔ THEO DÕI THỰC HÀNH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỔ THEO DÕI
THỰC HÀNH LÁI XE

Họ và tên giáo viên:.....

Biển số xe tập lái:.....

Khóa:..... Hạng xe.....

Từ ngày:..... đến ngày.....

DANH SÁCH HỌC SINH

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi cư trú	Điểm kiểm tra định kỳ	Điểm thi kiểm tra cuối khóa	Học viên ký

Ngày tháng	Nội dung bài giảng	Địa điểm	Số giờ học thực hành	Số Km thực hành	Họ tên học sinh vắng mặt		Số nhiên liệu sử dụng	Chữ ký	
					Có lý do	Không có lý do		Giáo viên	Trưởng ban nghề

Nhận xét của giáo viên

Phụ lục 12

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TỈNH, THÀNH PHỐ (BỘ, NGÀNH)...
TRƯỜNG (TRUNG TÂM).....

GIẤY CHỨNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Số:.....

Ảnh màu
3 x 4cm

Chữ ký của người được cấp

Vào sổ số:.....
Ngày.... tháng.... năm 20....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

Cấp cho:

Sinh ngày:

Nơi cư trú:

Đã hoàn thành chương trình đào tạo lái xe

Hạng:

Từ ngày:..... đến ngày.....

Theo Quyết định số:.....

Ngày..... tháng..... năm 20....

....., ngày..... tháng.... năm 20....
Hiệu trưởng/Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Quy cách:

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp in trên khổ giấy A5.
- Phôi giấy chứng nhận tốt nghiệp làm bằng giấy cứng, nền trắng.

+ Phía bên trái: In dòng chữ giấy chứng nhận tốt nghiệp màu đỏ.

+ Phía bên phải: Nội dung chứng nhận.

Phụ lục 13

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Ảnh màu 3 x 4cm

Kính gửi:.....

Tôi là:..... Quốc tịch: .....
Sinh ngày:..... tháng..... năm.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Nơi cư trú:..... .....
.....
Số chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu):.....
Cấp ngày..... tháng..... năm....., Nơi cấp:.....
Đã có giấy phép lái xe số:..... hạng..... do:.....
..... cấp ngày..... tháng..... năm .....
Đề nghị cho tôi được học, dự sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng .....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe;
- 04 ảnh màu cỡ 3 x 4cm;
- Bản photocopy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Các tài liệu khác có liên quan gồm:

.....

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày ..... tháng..... năm 20....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục 14
MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI
THỜI GIAN VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

Tôi là: .....

Sinh ngày:..... tháng..... năm.....

Nơi cư trú:..... .....

.....

Có giấy chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

Nơi cấp: .....

Hiện tại tôi có giấy phép lái xe số: ....., hạng.....

do: ..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

Từ ngày được cấp giấy phép lái xe đến nay, tôi đã có..... năm lái xe và có ..... km lái xe an toàn.

Đề nghị..... cho tôi được dự sát hạch nâng hạng lấy giấy phép lái xe hạng.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên.

....., ngày..... tháng..... năm 20....
NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục 15a

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ TẬP HUẤN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TẬP HUẤN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

Kính gửi: (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) Sở Giao thông vận tải.....

Tôi là:..... Quốc tịch: .....

Sinh ngày:..... tháng ..... năm.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Nơi cư trú: .....

Có giấy chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

Nơi cấp: .....

Có giấy phép lái xe số:....., hạng..... do: .....

cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị cho tôi được tham gia tập huấn, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe hạng..... để dạy lái xe tại cơ sở đào tạo.....

.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.
- 01 bản sao có công chứng giấy phép lái xe (còn thời hạn).
- 01 bản sao có chứng thực chứng chỉ sư phạm.
- 01 giấy chứng nhận sức khỏe.
- 02 ảnh màu cỡ 3 x 4cm.
- Các tài liệu khác có liên quan gồm: .....

.....

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày..... tháng..... năm 20....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục 15b

MẪU DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC TẬP HUẤN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRƯỜNG.....
TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải (Tổng cục Đường bộ Việt Nam).....

Đề nghị Sở Giao thông vận tải (Tổng cục Đường bộ Việt Nam).... xem xét, chấp thuận cho *(số lượng)* giáo viên được tham dự tập huấn để cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe theo danh sách dưới đây:

DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC TẬP HUẤN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số chứng minh nhân dân	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe			Ghi chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày trúng tuyển	Thâm niên	

....., ngày..... tháng..... năm 20....
HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

Phụ lục 15c

MẪU DANH SÁCH GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH, ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.....
(TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH, ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số chứng minh nhân dân	Đơn vị công tác	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe			Ghi chú
					Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày trúng tuyển	Thâm niên	

....., ngày..... tháng..... năm 20....
GIÁM ĐỐC (TỔNG CỤC TRƯỞNG)
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

Phụ lục 15d

MẪU DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRƯỜNG..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRUNG TÂM..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải (Tổng cục Đường bộ Việt Nam).....

Trường (Trung tâm)..... đề nghị Sở Giao thông vận tải (Tổng cục Đường bộ Việt Nam)..... xem xét, cấp giấy phép xe tập lái cho số xe tập lái của cơ sở đào tạo theo danh sách dưới đây:

DANH SÁCH XE TẬP LÁI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

Số TT	Biển số đăng ký	Xe của cơ sở đào tạo	Xe hợp đồng	Nhãn hiệu	Loại xe	Số động cơ	Số khung	Giấy chứng nhận kiểm định ATKT&BVMT		Ghi chú
								Ngày cấp	Ngày hết hạn	

....., ngày..... tháng..... năm 20....
HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

Phụ lục 15e

MẪU SỔ THEO DÕI CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRƯỜNG.....
TRUNG TÂM.....

SỔ THEO DÕI CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

Số TT	Biển số đăng ký	Xe của cơ sở đào tạo	Xe hợp đồng	Nhãn hiệu	Loại xe	Số động cơ	Số khung	Giấy phép xe tập lái		Ghi chú
								Số giấy phép	Ngày cấp	

Phụ lục 16

MẪU BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ, UBND....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG (TRUNG TÂM).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo (Trường hoặc Trung tâm):

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc), các phòng ban.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:..... Fax.....

2. Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp:

3. Quyết định thành lập số, ngày, của...

4. Giới thiệu tóm tắt cơ sở, các nghề đào tạo, quy mô đào tạo/năm

II. BÁO CÁO VỀ ĐÀO TẠO LÁI XE

1. Đào tạo lái xe từ năm..... loại xe (xe con, xe tải..... tấn, xe khách, xe kéo rơ moóc...) theo văn bản số..... ngày..... tháng..... năm 20.... của .....

Từ đầu đến nay đã đào tạo được..... học sinh, lái xe loại .....

2. Hiện nay đào tạo lái xe loại...., thời gian đào tạo.... tháng (đối với từng loại, số học sinh mỗi loại).

(Trường hợp chưa đào tạo không nêu các điểm 1, 2 phần II)

3. Tổng số phòng học hiện có, số phòng học chuyên môn, diện tích (m^2), đủ hay thiếu phòng học.

Đánh giá cụ thể từng phòng học chuyên môn và các thiết bị dạy học: cabin, mô hình vật thực, phim, đèn chiếu hoặc thiết bị, dụng cụ tháo lắp... (đối chiếu với quy định để báo cáo); chất lượng từng phòng học.

4. Mục tiêu, kế hoạch giảng dạy và từng mục: giáo trình, giáo án, hệ thống bài ôn luyện và thiết bị kiểm tra (thống kê và trình bày hiện vật).

5. Đội ngũ giáo viên:

- Số lượng giáo viên dạy lý thuyết:.....
- Số giáo lượng viên dạy thực hành:.....

DANH SÁCH TRÍCH NGANG GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH (hoặc LÝ THUYẾT) LÁI XE

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số Chứng minh nhân dân	Đơn vị công tác	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Hạng Giấy phép lái xe	Ngày trúng tuyển	Thâm niên dạy lái	Ghi chú
					Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1													
2													
3													
...													

6. Xe tập lái: Số lượng xe tập lái hiện có, thiếu hay đủ để học sinh tập.

- Chủng loại: Số xe thông dụng; số xe kiểu cũ.
- Tình trạng chất lượng kỹ thuật (còn bao nhiêu %); tỷ lệ đổi mới.
- Thiết bị dạy lái trên xe.
- Số xe có Giấy chứng nhận kiểm định, giấy phép xe tập lái.

DANH SÁCH XE TẬP LÁI

Số TT	Số đăng ký xe	Mác xe	Hạng xe	Năm sản xuất	Chủ sở hữu/hợp đồng	Hệ thống phanh phụ (có, không)	Giấy phép xe tập lái (có, không)
1							
2							
3							
....							

Ghi chú: Danh sách sắp xếp thứ tự các hạng B, C, D, E, F gửi kèm bản photocopy có chứng thực hoặc công chứng giấy đăng ký từng xe.

7. Sân tập lái: diện tích:..... m^2

- Đã tạo lập các tình huống để tập lái trên bãi tập.

- Có hiện trường tập lái thực tế.

8. Đánh giá chung, đề nghị.

HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 17a[29]
MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP MỚI GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP MỚI GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

Ngày...../...../....., Đoàn kiểm tra xét cấp giấy phép đào tạo lái xe được thành lập tại Quyết định số:..... ngày..... của Giám đốc Sở Giao thông vận tải....., đã tiến hành kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe:.....

Thành phần Đoàn gồm có:

1. Ông (Bà)..... Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải - Trưởng Đoàn.
2. Ông (Bà)..... Trưởng (Phó) phòng..... Sở Giao thông vận tải.
3. Ông (Bà)..... Đại diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
4. Ông (Bà)..... Chuyên viên Phòng ..... - Thư ký.

Cơ sở đào tạo lái xe gồm:

1. Ông (Bà): .....
2. Ông (Bà): .....
3. Ông (Bà): .....

Kết quả kiểm tra như sau:

1. Phòng học Luật Giao thông đường bộ:

.....

.....

2. Phòng học cấu tạo ô tô:

.....

.....

[29] Phụ lục này được sửa đổi theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

3. Phòng học nghiệp vụ vận tải:

.....

.....

4. Phòng học kỹ thuật lái xe:

.....

.....

5. Phòng học thực tập bảo dưỡng, sửa chữa:

.....

.....

6. Các phòng học khác:

.....

7. Giáo viên có..... người đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Giáo viên dạy lý thuyết (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo):.... giáo viên.

- Giáo viên dạy thực hành lái xe (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo):.... giáo viên.

8. Xe tập lái có..... xe (kèm theo danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái) đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Xe hạng B:..... chiếc;
- Xe hạng C:..... chiếc;
- Xe hạng D:..... chiếc;
- Xe hạng E:..... chiếc;
- Xe hạng F:..... chiếc.

9. Sân tập lái có..... sân với diện tích..... m^2, được thảm nhựa (bê tông, ghi rõ các điều kiện khác), đủ (không đủ) điều kiện dạy lái.

10. Đường tập lái xe là đường (ghi rõ tên đường).....

đủ giảng dạy, tập lái theo nội dung, chương trình đào tạo lái xe quy định.

Với kết quả kiểm tra trên, đề nghị Giám đốc Sở Giao thông vận tải, cấp giấy phép đào tạo lái xe các hạng với lưu lượng:..... học viên (trong đó, hạng B:....., hạng C:....., hạng D:....., hạng E:....., hạng F:.....)

Tên cơ sở đào tạo:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... Fax: .....

Cơ quan trực tiếp quản lý:.....

Họ tên Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc):.....

TRƯỞNG ĐOÀN *(Ký và ghi rõ họ tên)*	**THƯ KÝ** *(Ký và ghi rõ họ tên)*
ĐẠI DIỆN SỞ LĐ - TB&XH *(Ký và ghi rõ họ tên)*	**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐÀO TẠO** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 17b[30]

MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP LẠI GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP LẠI GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

Hôm nay, ngày..... tháng.... năm 20....., chúng tôi gồm:

Ông (bà)..... Trưởng (Phó) Vụ Quản lý phương tiện người lái; phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và người lái (ban Quản lý đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe).....

Ông (bà)..... Chuyên viên Vụ Quản lý phương tiện người lái, phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và người lái (ban Quản lý đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe).....

Ông (bà)..... Đại diện Tổng cục Dạy nghề (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh:....., đã cùng nhau kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe:.....

Kết quả kiểm tra như sau:

1. Phòng học Luật Giao thông đường bộ:

.....

.....

2. Phòng học cấu tạo ô tô:

.....

.....

3. Phòng học nghiệp vụ vận tải:

.....

.....

[30] Phụ lục này được sửa đổi theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

4. Phòng học kỹ thuật lái xe:

.....

.....

5. Phòng học thực tập bảo dưỡng sửa chữa:

.....

.....

6. Các phòng khác:

.....

.....

(Ghi rõ số lượng, diện tích, các trang thiết bị, đồ dùng dạy học từng loại phòng học)

7. Giáo viên có..... người đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Giáo viên dạy lý thuyết *(danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo)*.....

- Giáo viên dạy thực hành lái xe *(danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo)*.....

8. Xe tập lái có..... xe đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Xe hạng B:..... (*có danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái kèm theo)*.

- Xe hạng C:..... (*có danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái kèm theo*).

- Xe hạng D:..... (*có danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái kèm theo*).

- Xe hạng E:..... (*có danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái kèm theo*).

- Xe hạng F:..... (*có danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái kèm theo*).

9. Sân tập lái có..... sân với diện tích..... m^2, được thảm nhựa (bê tông),..... ..... đủ (không đủ) điều kiện dạy lái.

10. Đường tập lái xe là đường..... đủ giảng dạy, tập lái theo nội dung, chương trình đào tạo lái xe quy định.

Với kết quả kiểm tra trên, chúng tôi đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Giám đốc Sở Giao thông vận tải) xem xét cấp lại giấy phép đào tạo lái xe các hạng, với lưu lượng..... học viên (trong đó hạng B:....., hạng C:....., hạng D:....., hạng E:....., hạng F:.....).

Tên cơ sở đào tạo:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... Fax:.....

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp:.....

Họ tên Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc):.....

ĐẠI DIỆN.....	**ĐẠI DIỆN.....**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mẫu được sử dụng khi cấp lại giấy phép hết hạn kết hợp với nâng hạng, tăng lưu lượng đào tạo.

Phụ lục 18[31] *(được bãi bỏ)*

[31] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

Phụ lục 19[32] *(được bãi bỏ)*

[32] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

Phụ lục 20
MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA
XÉT CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE MÔ TÔ, MÁY KÉO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỞ GTVT..... ĐOÀN KIỂM TRA CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE MÔ TÔ, MÁY KÉO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng..... năm 20.....

BIÊN BẢN KIỂM TRA
XÉT CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE MÔTÔ, MÁY KÉO

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 20...., chúng tôi gồm:

1. Ông (bà)..... Trưởng (Phó) phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và người lái (ban Quản lý đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe)

2. Ông (Bà)..... Chuyên viên phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và người lái (ban Quản lý đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe)

3. Ông (Bà)..... Hiệu trưởng (Giám đốc) cơ sở đào tạo

4. Ông (Bà)..... Trưởng phòng đào tạo cơ sở đào tạo

đã cùng nhau kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe:.....

Kết quả kiểm tra như sau *(đánh dấu nhân vào ô vuông)*

1. Phòng học Luật Giao thông đường bộ:	Đúng tiêu chuẩn □	Không đúng tiêu chuẩn □
2. Phòng học nghiệp vụ vận tải:	Đúng tiêu chuẩn □	Không đúng tiêu chuẩn □
3. Phòng học cấu tạo và sửa chữa thông thường:	Đúng tiêu chuẩn □	Không đúng tiêu chuẩn □
4. Phòng học kỹ thuật lái xe:	Đúng tiêu chuẩn □	Không đúng tiêu chuẩn □
5. Phòng học thực tập bảo dưỡng sửa chữa:	Đúng tiêu chuẩn □	Không đúng tiêu chuẩn □

Tài liệu phục vụ đào tạo .....

Giáo viên có..... người đủ tiêu chuẩn *(danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo)*

Xe tập lái có..... xe đủ tiêu chuẩn *(có giấy đăng ký kèm theo)*, trong đó:

- Xe hạng A1:.....
- Xe hạng A2:.....
- Xe hạng A3:.....
- Xe hạng A4:.....

Sân tập lái có diện tích..... m^2, đủ điều kiện (không đủ) điều kiện dạy lái.

Đường tập lái xe là đường..... đủ giảng dạy, tập lái theo nội dung, chương trình đào tạo lái xe quy định.

Với kết quả kiểm tra trên, chúng tôi đề nghị Sở Giao thông vận tải..... xem xét cấp giấy phép đào tạo lái xe các hạng:.....

Tên cơ sở đào tạo: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....; Fax:... .....

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: .....

Họ tên Hiệu trưởng (Giám đốc): .....

Họ tên Phó Hiệu trưởng (Phó Giám đốc):.....

TRƯỞNG (PHÓ) PHÒNG QL(VT) PT&NL (BAN QL ĐTSHCGPLX)	CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Phụ lục 21a[33]
MẪU GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH... **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20...*

GIẤY PHÉP
ĐÀO TẠO LÁI XE

Căn cứ khoản 1 Điều 61 Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ khoản... Điều... Thông tư số:.../2013/TT-BGTVT ngày.... tháng... năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra ban hành kèm theo Quyết định số..... ngày... tháng... năm 20... của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc...;

Theo đề nghị của Trưởng phòng.....,

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Cấp phép cho:

2. Địa chỉ:

- Điện thoại: - Fax:

3. Cơ quan quản lý trực tiếp:

4. Được phép đào tạo để sát hạch, cấp giấy phép lái xe

- Hạng:

- Lưu lượng đào tạo:..... học viên.

[33] Phụ lục này được sửa đổi theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

5. Địa điểm đào tạo:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe thuộc Sở Giao thông vận tải để được đăng ký cho học sinh dự sát hạch lấy giấy phép lái xe và chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý đào tạo.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Giấy phép này có giá trị đến ngày .....

Phụ lục 21b
MẪU GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ.... **SỞ GTVT.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

GIẤY PHÉP
ĐÀO TẠO LÁI XE

Căn cứ khoản 1 Điều 61 Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ khoản 4 Điều 12 Thông tư số..../2012/TT-BGTVT ngày.... tháng.... năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
Xét đề nghị của (cơ quan quản lý cấp trên)..... tại văn bản số..... ngày... tháng.... năm 20.... về việc..... đào tạo lái xe cho (cơ sở đào tạo);
Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và Người lái,

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Cấp phép cho:
2. Địa chỉ:
- Tel: - Fax:
3. Cơ quan quản lý trực tiếp:
4. Được phép đào tạo để sát hạch, cấp giấy phép lái xe:
Hạng:
5. Địa điểm đào tạo:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe thuộc Sở Giao thông vận tải để được đăng ký cho học sinh dự sát hạch lấy giấy phép lái xe và chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý đào tạo.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Giấy phép này có giá trị đến ngày .....

Phụ lục 22a
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN
TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*Hà Nội, ngày.... tháng.... năm 20.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Căn cứ khoản 7 Điều 61 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;
Căn cứ khoản 3 Điều 30 Thông tư số..../2012/TT-BGTVT ngày.... tháng.... năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40:2012/BGTVT) ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BGTVT ngày 06/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
Căn cứ biên bản kiểm tra trung tâm sát hạch lái xe..... của Đoàn kiểm tra ngày..../..../...;
Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải..... tại văn bản số...../..... ngày.../.../20..... về việc kiểm tra, xác nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý phương tiện và Người lái,

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Cấp giấy chứng nhận cho: TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE.....
1. Địa chỉ:
- Tel: - Fax:
2. Cơ quan quản lý hoạt động trực tiếp:
3. Trung tâm sát hạch lái xe..... là Trung tâm sát hạch loại..., được xây dựng theo quy hoạch của Bộ Giao thông vận tải, đủ điều kiện sát hạch lái xe các hạng:....., được sử dụng các ô tô sát hạch:

Hạng B1, B2:	Xe	Hạng C:	Xe
Hạng D:	Xe	Hạng E:	Xe
		Hạng FC:	Xe

Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày..../..../20...	**TỔNG CỤC TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 22b
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN
TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ..... **SỞ GTVT.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Căn cứ khoản 7 Điều 61 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ khoản 3 Điều 30 Thông tư số.../2012/TT-BGTVT ngày... tháng... năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40:2012/BGTVT) ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BGTVT ngày 06/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ biên bản kiểm tra trung tâm sát hạch lái xe..... của Đoàn kiểm tra ngày..../..../...;

Xét đề nghị của Trung tâm sát hạch lái xe..... tại văn bản số...../... ngày.../.../20... về việc kiểm tra, xác nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và Người lái,

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Cấp giấy chứng nhận cho: **TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE.....**

1. Địa chỉ:

- Tel: - Fax:

2. Trung tâm sát hạch lái xe..... là Trung tâm sát hạch loại 3 có đủ điều kiện sát hạch lái xe các hạng:....., được sử dụng các xe sát hạch:

Hạng A1:	Xe	Hạng A3:	Xe
Hạng A2:	Xe	Hạng A4:	Xe

Trung tâm sát hạch lái xe phải xuất trình Giấy chứng nhận này với cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe đến tổ chức sát hạch và chịu sự kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày..../..../20...	**GIÁM ĐỐC** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 23a

MẪU BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC SÁT HẠCH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TRƯỜNG (TRUNG TÂM).....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*....., ngày.... tháng.... năm 20.....*

BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC SÁT HẠCH LÁI XE

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải.....)

Tiếp theo công văn số..... ngày.....

Trường (Trung tâm)..... đã báo cáo quý Tổng cục (Sở) khai giảng và đăng ký sát hạch các lớp đào tạo lái xe Khóa....., nay Khóa học đã Hoàn thành chương trình học tập và xin tổ chức sát hạch, bao gồm:

Số TT	Khóa - Lớp	Hạng giấy phép lái xe	Số học viên vào học	Số học sinh dự sát hạch	Ngày sát hạch	Ghi chú
1	Hệ đào tạo mới					
2						
3						
4	Hệ đào tạo nâng hạng					

(có danh sách học viên các khóa học kèm theo)

Trường (Trung tâm)..... đề nghị Tổng cục ĐBVN (Sở Giao thông vận tải.....) xét duyệt và tổ chức kỳ sát hạch cho học viên các lớp trên.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:.....	**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 23b

MẪU DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH (BÁO CÁO 2)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH
Cấp giấy phép lái xe hạng:....
Khóa:.....
(Mỗi hạng lập 1 danh sách riêng)

BÁO CÁO 2
Thời gian đào tạo:... tháng
Khai giảng ngày:.. tháng.. năm...
Bế giảng ngày:... tháng... năm...

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Thâm niên lái xe		Số chứng chỉ nghề, giấy chứng nhận tốt nghiệp	Ghi chú
							Số năm lái xe	Số km lái xe an toàn		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Tên xếp theo vần A, B, C...									

....., ngày..... tháng..... năm 20....

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 23c
MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA HỒ SƠ THÍ SINH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HỒ SƠ LÁI XE

Hôm nay, vào hồi..... giờ, ngày..... tháng..... năm 20.... tại Ban Quản lý sát hạch ....., Tổ kiểm tra hồ sơ thí sinh dự sát hạch cấp giấy phép lái xe của cơ sở đào tạo....., gồm:

1. Ông (Bà) Chuyên viên
2. Ông (Bà) Chuyên viên
3. Ông (Bà) Đại diện cơ sở đào tạo

Sau khi đối chiếu báo cáo số 1, báo cáo số 2 và kiểm tra hồ sơ của các thí sinh dự sát hạch

KẾT QUẢ

Tổng số hồ sơ xin dự sát hạch:
Số hồ sơ xét hợp lệ: , trong đó:
- Số thi mới: - Số hồ sơ thi lại và vắng:

(Theo bảng phân loại dưới đây)

Khóa học	A1	A2	A3	A4	B1	B2	C	D	E	F	Tổng số
Số hồ sơ hợp lệ											

Danh sách hồ sơ thí sinh dự thi sát hạch hợp lệ được sát hạch (có danh sách kèm theo)
Số hồ sơ không hợp lệ: , được phân theo các lý do (theo bảng dưới đây).

Hạng/Lý do	A1	A2	A3	A4	B1	B2	C	D	E	F
Không có trong danh sách báo cáo 1										
Đơn đề nghị dự sát hạch không đúng										
Chưa đủ thời gian đào tạo										
Chưa đủ thâm niên nâng hạng										
Chưa đủ hoặc hết hạn tuổi										
Sai lệch với chứng minh nhân dân										
Giấy chứng nhận sức khỏe không đúng										
Giấy phép lái xe hết hạn, không có hồ sơ										

Danh sách hồ sơ thí sinh dự thi sát hạch không hợp lệ (có danh sách kèm theo)
Tổ kiểm tra lập biên bản này báo cáo Ban Quản lý sát hạch cho số thí sinh có hồ sơ hợp lệ trên được dự sát hạch.

CÁN BỘ KIỂM TRA HỒ SƠ **CƠ SỞ ĐÀO TẠO LÁI XE**

Phụ lục 24
MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC SÁT HẠCH LẠI ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TỔNG CỤC ĐBVN (SỞ GTVT...)
VỤ (PHÒNG) QLPT&NL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC SÁT HẠCH LẠI ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Vụ (Phòng) Quản lý PT&NL đề nghị Lãnh đạo Tổng cục (Sở) chấp thuận để các thí sinh có tên dưới đây được phép dự sát hạch cùng với kỳ sát hạch lái xe tổ chức ngày..... tháng.... năm..... cho thí sinh học lái xe tại cơ sở đào tạo....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch	Ghi chú
	Tên xếp theo vần A, B, C...										

....., ngày..... tháng..... năm 20....

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ SÁT HẠCH
(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔNG CỤC TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 25a[34]

MẪU QUYẾT ĐỊNH TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GTVT (UBND TỈNH...) **TỔNG CỤC ĐBVN (SỞ GTVT)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ....	*....., ngày..... tháng.... năm 20....*

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
(GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ...)

Căn cứ Quyết định số..... ngày...../...../..... của Bộ GTVT (UBND tỉnh...) về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TCĐBVN (Sở Giao thông vận tải);

Căn cứ khoản... Điều.... Thông tư số:../2013/TT-BGTVT ngày.../.../2013 khoản 1 Điều 40 và khoản 2 Điều 42 Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Xét đề nghị của:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét duyệt và cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe..... cho thí sinh khóa..... của Trường (Trung tâm).....

Tổng số..... thí sinh, gồm các hạng B1:..... học viên, B2:..... thí sinh, v.v... (Danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành từ ngày..... tháng..... năm..... tại Trung tâm sát hạch lái xe:.....

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Ông (Bà):..... Chức vụ công tác.....

[34] Phụ lục này được sửa đổi theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

2. Các Ủy viên:

- Ông (Bà):..... Giám đốc Trung tâm sát hạch lái xe.....
- Ông (Bà):..... Tổ trưởng Tổ sát hạch
- Ông (Bà):..... Ủy viên thư ký

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Thành lập Tổ sát hạch gồm các ông, bà có tên dưới đây:

1. Ông (Bà):..... Tổ trưởng; 3. Ông (Bà):..... Sát hạch viên.
2. Ông (Bà):..... Sát hạch viên 4.....

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Tổ trưởng sát hạch phân công.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và Tổ sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 39, 40, 42 Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

Kết thúc kỳ sát hạch và lập xong biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch, Tổ sát hạch tự giải thể.

Điều 5. Các Ông (Bà):....., Thủ trưởng các cơ sở đào tạo, Giám đốc Trung tâm sát hạch lái xe, các thành viên Hội đồng sát hạch, Tổ sát hạch và các thí sinh có tên tại các Điều 1, 2, 3 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VP, Phòng.....

TỔNG CỤC TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 25b

MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC PHÉP DỰ SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE CÁC HẠNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC PHÉP DỰ SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE HẠNG.....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe			Số chứng chỉ nghề hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp	Ghi chú
						Hạng	Thâm niên hành nghề			
							Năm hành nghề	Số km lái xe an toàn		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Tên xếp theo vần A, B, C...									

Phụ lục 25c
MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC PHÉP DỰ SÁT HẠCH LẠI ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC PHÉP DỰ SÁT HẠCH LẠI ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch	Ghi chú
	Tên xếp theo vần A, B, C...										

Phụ lục 26a

MẪU BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE

Ảnh màu 3 x 4cm

Họ và tên thí sinh:..... Nam (Nữ).....
Sinh ngày..... tháng..... năm..... Quốc tịch.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Nơi cư trú:.....
Số CMND (hoặc hộ chiếu):....., cấp ngày.... tháng... năm..... tại.....
Thi lấy giấy phép lái xe:..... Hạng:.....
Học lái xe tại cơ sở đào tạo:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....
(Thí sinh ký và ghi rõ họ tên)

A. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT

Lần thứ 1: Ngày..... tháng..... năm.....

Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
Thí sinh ký tên		

B. KẾT QUẢ THI THỰC HÀNH LÁI XE

Lần thứ 1: Ngày..... tháng..... năm.....

Sát hạch kỹ năng lái xe trong hình Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		
Sát hạch kỹ năng lái xe trên đường trường Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		

Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch
Hạng..... Đạt □ Không đạt □
TỔ TRƯỞNG

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
TM. HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

SỐ GPLX ĐƯỢC CẤP:

A. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT

Lần thứ 2: Ngày..... tháng..... năm.....

Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
Thí sinh ký tên		

B. KẾT QUẢ SÁT HẠCH THỰC HÀNH LÁI XE

Lần thứ 2: Ngày..... tháng..... năm.....

Sát hạch kỹ năng lái xe trong hình Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		
Sát hạch kỹ năng lái xe trên đường trường Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		

Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch
Hạng..... Đạt □ Không đạt □
TỔ TRƯỞNG

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
TM. HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

SỐ GPLX ĐƯỢC CẤP:

Phụ lục 26b

MẪU BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE

Ảnh màu 3 x 4cm	Họ và tên thí sinh:..... Nam (Nữ)..... Sinh ngày... tháng.... năm..... Quốc tịch..... Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..... Nơi cư trú:..... Số CMND (hoặc hộ chiếu):....., cấp ngày..... tháng..... năm..... Thi lấy giấy phép lái xe:..... Hạng:..... Học lái xe tại cơ sở đào tạo:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

(Thí sinh ký và ghi rõ họ tên)

A. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT

Lần thứ 1: Ngày..... tháng..... năm.....

Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
Thí sinh ký tên		

B. KẾT QUẢ THI THỰC HÀNH LÁI XE

Lần thứ 1: Ngày..... tháng..... năm.....

Sát hạch kỹ năng lái xe trong hình Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		

Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch

Hạng..... Đạt □ Không đạt □

TỔ TRƯỞNG

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

TM. BAN QUẢN LÝ SÁT HẠCH

TRƯỞNG BAN

(Ký tên, đóng dấu)

SỐ GPLX ĐƯỢC CẤP:

A. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT

Lần thứ 2: Ngày..... tháng..... năm.....

Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
Thí sinh ký tên		

B. KẾT QUẢ SÁT HẠCH THỰC HÀNH LÁI XE

Lần thứ 2: Ngày..... tháng..... năm.....

Sát hạch kỹ năng lái xe trong hình Ngày sát hạch:	Số điểm tối đa	Số điểm đạt được	Sát hạch viên nhận xét và ký tên
	Thí sinh ký tên		

Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch
Hạng..... Đạt ☐ Không đạt ☐
TỔ TRƯỞNG

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
TM. BAN QUAN LÝ SÁT HẠCH
TRƯỞNG BAN
(Ký tên, đóng dấu)

SỐ GPLX ĐƯỢC CẤP:

Phụ lục 27a

MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN KỲ SÁT HẠCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GTVT (UBND TỈNH...) **TC ĐBVN (SỞ GTVT...)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../QĐ.....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số..... ngày..../..../..... của Bộ GTVT (UBND tỉnh...) về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải .....);

Căn cứ Điều 43 Thông tư số..../2012/TT-BGTVT ngày..../..../2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý (vận tải) phương tiện và Người lái,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch cho..... học viên lái xe (ô tô, mô tô) của cơ sở đào tạo lái xe....., sát hạch từ ngày..... tháng..... năm 20... được cấp giấy phép lái xe, gồm:

(Ghi rõ số lượng thí sinh từng hạng có danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo).

Điều 2. Các Ông (Bà): Vụ trưởng (Trưởng Phòng.....) thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở.....). Thủ trưởng cơ sở đào tạo, cá nhân có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC...)

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như Điều 2:
- Lưu: VT, BQLSH.

Phụ lục 27b
MẪU DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Nơi cư trú	Đã có giấy phép lái xe		Lớp, Khóa	Hạng giấy phép lái xe được cấp	Ghi chú
					Hạng	Ngày trúng tuyển			

Phụ lục 28a

MẪU BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(UBND TỈNH.....) **(SỞ GTVT.....)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /SGTVT-....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi: Sở GTVT.....

Sở Giao thông vận tải..... đề nghị xác minh giấy phép lái xe theo các nội dung sau:

Họ và tên:..... Quốc tịch:.....

Sinh ngày:..... tháng..... năm.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Nơi cư trú: .....

Số CMND (hoặc hộ chiếu):..... cấp ngày.... tháng.... năm....., Nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại..... năm.....

Hiện có giấy phép lái xe hạng:....., số:....., do Sở GTVT..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

CÁN BỘ ĐỀ NGHỊ XÁC MINH *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ GPLX** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 28b

MẪU BẢN XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(UBND TỈNH.....) **(SỞ GTVT.....)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /SGTVT-....	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

BẢN XÁC MINH GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi: Sở GTVT.....

Sở Giao thông vận tải..... trả lời xác minh giấy phép lái xe theo các nội dung sau:
Họ và tên: ..... Quốc tịch: .....
Sinh ngày:..... tháng..... năm.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
Nơi cư trú: .....
Số CMND (hoặc hộ chiếu):..... cấp ngày..... tháng ..... năm.... Nơi cấp:.....
Đã học lái xe tại..... năm.....
Hiện có giấy phép lái xe hạng:....., số:....., do Sở GTVT.....
cấp ngày..... tháng..... năm.....

KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Các thông tin có trong Hồ sơ quản lý sát hạch:
Tên của người lái xe ☐; Ngày tháng năm sinh ☐; Nơi thường trú ☐
Nơi cư trú ☐; Số CMND (HC)☐; Ngày cấp ☐; Nơi cấp ☐; Tên cơ sở đào tạo ☐
GPLX hạng ☐; Số GPLX ☐; Cơ quan cấp ☐; Ngày tháng năm ☐
2. Kiến nghị, đề xuất:
Đổi, cấp lại, đưa vào danh sách dự sát hạch lại ☐

CÁN BỘ XÁC MINH *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**THỦ TRƯỞNG** **CƠ QUAN QUẢN LÝ GPLX** *(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 29

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu 3 x 4cm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục ĐBVN (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:..... Quốc tịch: .....

Sinh ngày:... tháng..... năm....., Giới tính: Nam (nữ)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

.....

Nơi cư trú: .....

Số CMND (hoặc hộ chiếu):..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:..... năm.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:..... số: .....

do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng: .....

Lý do: .....

Mục đích:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- 01 ảnh màu kiểu chứng minh nhân dân cỡ 3 x 4cm;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe (nếu có);

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị cơ quan quản lý giấy phép lái xe ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

Phụ lục 30

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independent- Freedom – Happiness

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVER'S LICENCE
(Dùng cho người nước ngoài) - (For Foreigner only)

Kính gửi (To): Tổng cục ĐBVN (Sở Giao thông vận tải.....)
(.....Transport Department)

Ảnh màu photograph 3 x 4cm	Tôi là (Full name):..... Quốc tịch (Nationality):..... Ngày tháng năm sinh (Date of birth):..... Hiện cư trú tại (Permanent Address):..... Số hộ chiếu (Passport No.):..... Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):..... tháng (month)..... năm (year)..... Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current driving licence No.):..... Cơ quan cấp (Issuing Office):..... Tại (Place of issue):..... Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):..... tháng (month)..... năm (year)..... Lý do xin cấp giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence):..... ..... Mục đích (Purpose) (1): .....

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):
- 01 ảnh màu cỡ 3 x 4cm (01 colour photographs 3 x 4cm);
- Bản dịch GPLX nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation);
- Bản sao chụp hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh) (01 sao chụp of passport) (included pages: full name, photograph, valid visa);

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai xin chịu trách nhiệm. I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., date ..... month ..... year.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Signature and Full name)

Ghi chú:

(1): Định cư lâu dài ở Việt Nam hoặc không định cư lâu dài ở Việt Nam.

(1): Long time or Short time of staying in Viet Nam.

Phụ lục 31

MẪU BÁO CÁO TỔNG HỢP CẤP, ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TỔNG CỤC ĐBVN **(SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI....)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*....., ngày .... tháng .... năm 20....*

BÁO CÁO TỔNG HỢP CẤP, ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE

Tháng..... năm.....

Hạng giấy phép lái xe	Người Việt Nam		Người Nước ngoài		Tổng số	Xác minh giấy phép lái xe		Ấn chỉ giấy phép lái xe bị hỏng	Ghi chú
	Cấp cho thí sinh thi mới	Đổi, cấp lại cho người đã có giấy phép lái xe	Cấp cho thí sinh thi mới	Đổi, cấp lại cho người đã có giấy phép lái xe		Số lượng đề nghị xác minh	Số lượng xác minh		
A1									
A2									
A3									
A4									
B1									
B2									
C									
D									
E									
F...									
Cộng									

Số ấn chỉ hỏng: AA123456, AA123457.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO	**TỔNG CỤC TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*

Phụ lục 32[35]
HÌNH THỨC VÀ MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Giấy phép phải có hình thức là một quyển sổ khổ A6 (148 x 105mm). Bìa màu xám và những trang giấy bên trong màu trắng.

2. Nội dung ngoài bìa và bên trong phải phù hợp với từng trang Mẫu số 1 và số 2 dưới đây; phải được in bằng chữ của ngôn ngữ quốc gia hoặc một trong các ngôn ngữ quốc gia của nước cấp giấy phép. Hai trang cuối cùng bên trong theo Mẫu số 3 sau đây phải được in bằng tiếng Pháp. Những trang bên trong trước hai trang vừa nói phải trình bày thống nhất với trang thứ nhất bằng một ngôn ngữ, trong đó bao gồm tiếng Anh, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha.

3. Chữ viết tay hoặc chữ đánh máy vào giấy phép lái xe phải là chữ cái La-tinh hoặc chữ tiếng Anh viết thường.

4. Các Bên tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền cấp giấy phép lái xe quốc tế mà bìa giấy phép in bằng một thứ ngôn ngữ khác tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga hoặc tiếng Tây Ban Nha phải thông báo cho Tổng thư ký Liên hợp quốc bản dịch ra thứ tiếng đó nội dung trang Mẫu số 3 sau đây.

[35] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 48/2014/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2014

MẪU TRANG SỐ 1
(Mặt ngoài của trang bìa trước)

.....[1]

GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ QUỐC TẾ
GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ
Số:.....

Công ước về Giao thông đường bộ ngày 08/11/1968

Có giá trị đến .....[2]
Cơ quan cấp:.....
Nơi cấp:.....
Ngày:.....

Số giấy phép lái xe quốc gia:.....

[4]

.....[3]

[1] Tên nước cấp giấy phép và ký hiệu phân biệt quốc gia đăng ký (ký hiệu phân biệt phải bao gồm một đến ba chữ cái La-tinh. Các chữ này có chiều cao tối thiểu là 0,08m với nét chữ có chiều rộng tối thiểu là 0,01m. Các chữ này phải được in màu đen trên nền trắng với hình e-líp).
[2] Không quá ba năm kể từ ngày cấp hoặc ngày hết hạn của giấy phép lái xe quốc gia, tùy vào thời điểm nào tới trước.
[3] Chữ ký của cơ quan/tổ chức cấp giấy phép này.
[4] Dấu hoặc tem của cơ quan/tổ chức cấp giấy phép này.

MẪU TRANG SỐ 2

(Mặt trong của trang bìa trước)

Mẫu này được áp dụng đến hết ngày 28/3/2011. Mẫu mới được áp dụng từ ngày 29/3/2011 sẽ được giới thiệu lại trong khung màu xanh đậm ở ngay phần dưới của mẫu cũ

Giấy phép này không có giá trị trong lãnh thổ của nước.....[1]

Có giá trị trong lãnh thổ của tất cả các nước ký kết. Những hạng xe được phép lái là những hạng ghi tại cuối quyển này.

[2]

Giấy phép này không làm giảm nghĩa vụ của người có tên trong giấy phép này đối với việc tuân thủ luật pháp liên quan đến việc cư trú và hành nghề của mình ở mỗi quốc gia mà người đó đi đến. Đặc biệt, giấy phép này sẽ không có hiệu lực tại quốc gia mà người có tên trong đó đăng ký thường trú.

Mẫu mới được áp dụng từ ngày 29/3/2011 - xem Điều 43 mới

Giấy phép này không có giá trị trong lãnh thổ của nước.....[1]

Có giá trị trong lãnh thổ của tất cả các bên tham gia với các điều kiện phù hợp với giấy phép lái xe quốc gia. Những hạng xe được phép lái là những hạng ghi tại cuối quyển này.

[2]

Giấy phép này sẽ không có hiệu lực tại lãnh thổ của bên tham gia khác khi người có tên trong đó đăng ký thường trú tại quốc gia đó.

[1] Ghi tên bên tham gia mà người có tên trong giấy phép lái xe thường trú.

[2] Khoảng trống này dùng để ghi danh sách các bên tham gia (tùy chọn).

MẪU TRANG SỐ 3

(Trang phía tay trái)

Mẫu này hiện đang sử dụng đến hết ngày 28/3/2011. Mẫu mới được sử dụng từ ngày 29/3/2011 được giới thiệu ở ngay phần dưới của mẫu cũ

PHẦN KHAI VỀ NGƯỜI LÁI XE	
Họ và tên:.....	1.
Tên khác[1]:.....	2.
Nơi sinh[2] :.....	3.
Ngày sinh[3]:.....	4.
Địa chỉ:	5.
GIẤY PHÉP CÓ GIÁ TRỊ VỚI CÁC HẠNG XE	
Xe mô tô.	A
Xe cơ giới, trừ hạng A, trọng tải tối đa không quá 3.500kg và không quá 8 ghế ngồi không bao gồm chỗ cho lái xe	B
Xe cơ giới dùng chở hàng hóa trọng tải tối đa trên 3.500kg	C
Xe cơ giới dùng chở khách và có trên 8 ghế ngồi không bao gồm chỗ cho lái xe	D
Xe tổ hợp với xe kéo nằm trong hạng mà lái xe được phép lái (B và/hoặc C và/hoặc D), nhưng tổ hợp không trong hạng hoặc những hạng trên	E
NHỮNG ĐIỀU KIỆN HẠN CHẾ SỬ DỤNG[5]	

[1] Có thể ghi tên bố hoặc tên chồng vào đây.

[2] Nếu nơi sinh không biết thì để trống.

[3] Nếu ngày sinh không biết thì ghi tuổi ước tính vào ngày cấp giấy phép.

[4] Tem hoặc dấu của cơ quan/tổ chức cấp phép. Tem và dấu chỉ phải gắn/đóng vào chỗ hạng A, B, C, D và E nếu người có tên trong giấy phép được phép lái hạng đó.

[5] Ví dụ, "Phải đeo kính thích hợp", "Chỉ có giá trị lái xe số.....", "Xe phải được thiết kế chế tạo cho người lái có một chân".

MẪU TRANG SỐ 3

(Trang phía tay phải)

Mẫu 3 hiện đang sử dụng (trang phía tay phải) được sử dụng đến hết ngày 28/3/2011 (xem Điều 43 mới). Mẫu mới được sử dụng từ ngày 29/3/2011 được giới thiệu ở ngay phần dưới của mẫu cũ)

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....
5. .....

A[4]	ảnh
B[4]	
C[4]	
D[4]	**4**
E[4]	Chữ ký người mang giấy phép[6].....

TƯỚC QUYỀN

Người có tên trong giấy này bị tước quyền

Lái xe trong lãnh thổ nước.....[7] cho đến ngày.....[8]

Tại..... vào ngày.....

Người có tên trong giấy này bị tước quyền

Lái xe trong lãnh thổ nước.....[7] cho đến .....[8]

Tại..... vào ngày.....

[6] Hoặc dấu vân tay ngón cái.

[7] Tên quốc gia.

[8] Chữ ký và tem hoặc dấu của cơ quan có thẩm quyền ghi ngày mất hiệu lực của giấy phép lái xe trong lãnh thổ nước mình. Nếu chỗ dành cho ghi tước quyền trên trang này đã dùng hết mà còn cần ghi tiếp việc tước quyền thì ghi vào trang sau.

MẪU TRANG SỐ 3

(Trang phía tay trái)

Mẫu này mới được sử dụng từ ngày 29/3/2011, theo Điều 43 mới.

PHẦN KHAI VỀ NGƯỜI LÁI XE

Họ và tên: ..... 1.

Tên khác: ..... 2.

Nơi sinh[1]: ..... 3.

Ngày sinh: ..... 4.

Địa chỉ[2]: ..... 5.

GIẤY PHÉP CÓ GIÁ TRỊ VỚI CÁC HẠNG XE VÀ CÁC CẤP HẠNG XE CÓ MÃ TƯƠNG ỨNG, CÓ GIÁ TRỊ TRÊN GIẤY PHÉP LÁI XE

Mã hạng phương tiện/hình vẽ	**Mã cấp phương tiện/hình vẽ**
A	A1
B	B1
C	C1
D	D1
BE	
CE	C1E
DE	D1E

NHỮNG ĐIỀU KIỆN HẠN CHẾ SỬ DỤNG [3]

[1] Nơi sinh có thể thay thế bằng các đặc điểm khác theo quy định của luật quốc gia.

[2] Phải được điền hoàn chỉnh theo quy định của luật quốc gia.

[3] Ví dụ: "Phải đeo kính thích hợp", "Chỉ có giá trị lái xe số.....", "Xe phải được thiết kế chế tạo cho người lái có một chân".

MẪU TRANG SỐ 3
(Trang phía tay phải)
Mẫu này được sử dụng từ ngày 29/3/2011, theo Điều 43 mới.

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....
5. .....

TEM[4]	TEM[4]	
A	**A1**	ảnh
B	**B1**	
C	**C1**	
D	**D1**	4
BE		
CE	**C1E**	Chữ ký người mang giấy phép.....
DE	**D1E**	

TƯỚC QUYỀN

Người có tên trong giấy này bị tước quyền
Lái xe trong lãnh thổ nước.....[5] cho đến ngày.....[6]
Tại..... vào ngày.....

Người có tên trong giấy này bị tước quyền
Lái xe trong lãnh thổ nước.....[5] cho đến ngày.....[6]
Tại..... vào ngày.....

[4] Dấu hoặc tem của cơ quan hoặc tổ chức có thẩm quyền cấp giấy phép. Dấu hoặc tem này được đóng vào hạng xe hoặc cấp hạng xe tương ứng với loại xe mà người đó được cấp phép điều khiển.

[5] Tên nước.

[6] Chữ ký và tem hoặc dấu của cơ quan có thẩm quyền ghi ngày hết hiệu lực của giấy phép lái xe trong lãnh thổ nước mình. Nếu chỗ dành cho ghi tước quyền trên trang này đã dùng hết mà còn cần ghi tiếp việc tước quyền thì nên ghi vào trang sau.

PHỤ LỤC 32
Bản tiếng Anh về hình thức và mẫu giấy phép lái xe quốc tế

INTERNATIONAL DRIVING PERMIT

1. The permit shall be a booklet in format A6 (148*105mm). The cover shall be grey and the inside pages white.

2. The outside and inside of the front cover shall conform, respectively, to model pages No. 1 and No. 2 below; they shall be printed in the national language, or in at least one of the national languages, of the issuing State. The last two inside pages shall be facing pages conforming to model No. 3 below; they shall be printed in French. The inside pages preceding these two pages shall repeat the first of them in several languages, which must include English, Russian and Spanish.

3. Handwritten or typed entries made on the permit shall be in Latin characters or in English cursive script.

4. Contracting Parties issuing or authorizing the issuance of international driving permits of which the cover is printed in a language other than English, French, Russian or Spanish shall communicate to the Secretary-General of the United Nations the translation into that language of the text of model page No. 3 below.

MODEL PAGE No. 1
(Outside of front cover)

.....[1]

International Motor Traffic
INTERNATIONAL DRIVING PERMIT
No:.....

Convention on Road Traffic of 8 November 1968

Valid until.....[2]
Issued by:.....
At:.....
Date:.....

Number of domestic driving:.....

4

.....[3]

[1] Name of the issuing State and its distinguishing sign (the distinguishing sign shall consist of one to three letters in capital Latin characters. The letter shall have a height of at least 0,08 m and their strokes a width of at least 0,01m. The letters shall be painted in black on a white ground having the shape of an ellipse).

[2] Either no more than three years after the date of issue or the date of expiry of the domestic driving permit, whichever is earlier.

[3] Signature of the authority or association issuing the permit.

[4] Seal or stamp of the authority or association issuing the permit.

MODEL PAGE No. 2
(Inside of front cover)

The present Model page No. 2 is applicable until 28 March 2011 at the latest (see new article 43)). The new one applicable from 29 March 2011 is reproduced in dark blue thereafter.

This permit is not valid for the territory of: .....
.....
.....
.....[1]

It is valid for the territories of all the other Contracting Parties. The categories of vehicles for the driving of which it is valid are stated at the end of the booklet.

2

This permit shall in no way affect the obligation of the holder to conform to the laws and regulations relating to residence and to the exercise of a profession in each State through which he travels. In particular, it shall cease to be valid in a State if its holder establishes his normal residence there.

New Model page No. 2 applicable from 29 March 2011. (see new Article 43)

This permit is not valid for the territory of: .....
.....
.....
.....[1]

It is valid for the territories of all the other Contracting Parties on condition that it is presented with the corresponding domestic driving permit. The categories of vehicles for which the permit is valid are stated at the end of the booklet.

2

This permit shall cease to be valid in the territory of another Contracting Party if its holder establishes his normal residence there.

[1] Enter here the name of the Contracting Party in which the holder is normally resident.
[2] Space reserved for a list of the States which are Contracting Parties (optional).

MODEL 3
Left hand page

The present Model 3 (Left hand page) is applicable until 28 March 2011 at the latest (see new article 43). The new one applicable from 29 March 2011 is reproduced in dark blue following this page.

PARTICULARS CONCERNING THE DRIVER

Surname ..... 1.
Other names[1] ..... 2.
Place of birth[2] ..... 3.
Date of birth [3] ..... 4.
Home address ..... 5.

CATEGORIES OF VEHICLES FOR WHICH THE PERMIT IS VALID

Motor cycles	A
Motor vehicles, other than those in category A, having a permissible maximum mass not exceeding 3,500 kg and not more than eight seats in addition to the driver's seat.	B
Motor vehicles used for the carriage of goods and whose permissible maximum mass exceeds 3,500 kg.	C
Motor vehicles used for the carriage of passengers and having more than eight seats in addition to the driver's seat.	D
Combinations of vehicles of which the drawing vehicle is in a category or categories for which the driver is licensed (B and/or C and/or D), but which are not themselves in that category or categories.	E

RESTRICTIVE CONDITIONS OF USE[5]

[1] Father's or husband's name may be inserted here.
[2] If the place of birth is unknown, leave blank.
[3] If date of birth is unknown, state approximate age on date of issue of permit.
[4] Seal or stamp of the authority or association issuing the permit. This seal or stamp shall be affixed against categories, A, B, C, D and E only if the holder is licensed to drive vehicles in the category in question.
[5] For example, "Must wear corrective lenses", "Valid only for driving vehicle No. ...", "Vehicle must be equipped to be driven by a one-legged person".

MODEL 3

Right hand page

The present Model 3 (Right hand page) is applicable until 28 March 2011 at the latest (see new article 43). The new one applicable from 29 March 2011 is reproduced in dark blue following this page.

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....
5. .....

A4	
B4	Photograph
C4	
D4	4
E4	Signature of holder[6].....

DISQUALIFICATION:

The holder is deprived of the right to drive in the territory of..... [7] until..... 8

At ..... on.....

The holder is deprived of the right to drive in the territory of..... [7] until..... 8

At ..... on.....

[6] Or thumbprint.

[7] Name of State.

[8] Signature and seal or stamp of the authority which has invalidated the permit in its territory. If the spaces provided for disqualifications on this page have already been used, any further disqualifications should be entered overleaf.

MODEL 3
Left hand page

New Model 3 (Left hand page) applicable from 29 March 2011, (see new Article 43)

PARTICULARS CONCERNING THE DRIVER

Family name:..... 1.
Given name, other names:..... 2.
Place of birth[1]:..... 3.
Date of birth:..... 4.
Place of normal residence[2]:..... 5.

CATEGORIES AND SUBCATEGORIES OF VEHICLES, WITH THE CORRESPONDING CODES, FOR WHICH THE PERMIT IS VALID

Category code/Pictogram	Subcategory code/Pictogram
A	A1
B	B1
C	C1
D	D1
BE	
CE	C1E
DE	D1E

RESTRICTIVE CONDITIONS OF USE[3]

[1] The place of birth may be replaced by other particulars defined by domestic legislation.
[2] To be completed when required by domestic legislation.
[3] For example: “Must wear corrective lenses”, “Valid only for driving vehicle No. ....”, “Vehicle must be equipped to be driven by a one-legged person”.

MODEL 3

Right hand page

New Model 3 (Right hand page) applicable from 29 March 2011, (see new Article 43)

1.....
2.....
3.....
4.....
5.....

STAMP[4]	STAMP[4]	
A	**A1**	photograph
B	**B1**	
C	**C1**	
D	**D1**	4
BE		
CE	**C1E**	
DE	**D1E**	Signature of the holder.....

DISQUALIFICATIONS:

The holder is deprived of the right to drive in
the territory of.....[5] until..... 6
At..... on.....

The holder is deprived of the right to drive in
the territory of.....[5] until..... 6
At..... on.....

[4] Seal or stamp of the authority or association issuing the permit. This seal or stamp shall be affixed against the designation of the categories or subcategories only if the holder is licensed to drive the appropriate vehicles.

[5] Name of State.

[6] Signature and seal or stamp of the authority which has invalidated the permit in its territory. If the spaces provided for disqualifications on this page have already been used, any further disqualifications should be entered overleaf.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng